

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi đối với các giải
thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao do cấp tỉnh và cấp xã tổ chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, được bảo đảm kinh phí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ, kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.

2. Thành viên ban chỉ đạo, ban tổ chức và các tiểu ban đại hội thể dục thể thao, hội thi thể thao;

3. Thành viên ban tổ chức và các tiểu ban chuyên môn từng giải thi đấu.

4. Trọng tài, giám sát điều hành, thư ký các giải thi đấu thể thao.
5. Người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ.
6. Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.
7. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nội dung và mức chi

1. Nội dung và mức chi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu

a) Chi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ tại các giải thi đấu thể thao được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi hoặc 03 trận đấu/người/ngày; trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau, chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất, mức chi được quy định tại Phụ lục I kèm theo.

b) Chi bồi dưỡng tổ chức đồng diễn, điều hành đối với người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ (*đối với các Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao*), mức chi được quy định tại Phụ lục II kèm theo.

2. Chi tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền đi lại

a) Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này là người Việt Nam: Thời gian được thanh toán bao gồm thời gian tham gia giải thi đấu và tối đa không quá 02 ngày trước thi đấu, 01 ngày sau thi đấu; mức chi cụ thể như sau:

Tiền ăn trong thời gian tham gia tổ chức thi đấu giải cho cả 2 cấp (*cấp tỉnh, cấp xã*) thực hiện chế độ tiền ăn là 160.000 đồng/người/ngày.

Tiền thuê phòng nghỉ, tiền đi lại (*trừ tiền ăn*) thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân tỉnh Cà Mau về quy định chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Người thuộc đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước (*trừ đối tượng được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này*) khi đi công tác phục vụ đại hội, giải thi đấu được hưởng chế độ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền đi lại theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy định chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

3. Chi thù lao sáng tác, biên đạo, dàn dựng, đạo diễn các màn đồng diễn, biểu diễn nghệ thuật phục vụ Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

4. Chi dịch thuật theo quy định hiện hành.

5. Các khoản chi khác thực hiện theo khoản 6 Điều 4 Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chi trả cho các nội dung quy định tại Nghị quyết này được bố trí từ nguồn tài chính cho thể dục, thể thao theo quy định tại Điều 64 Luật Thể dục, thể thao.

2. Kinh phí bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

2. Nghị quyết số 16/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về mức chi đối với các giải thi đấu thể thao của tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày tháng năm 2026.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra VB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBND TP HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*dăng công báo*);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phụ lục
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2026/NQ-HĐND
ngày tháng năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Phụ lục I
**Nội dung và mức chi bồi dưỡng thực hiện nhiệm vụ
tại các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Đơn vị tính: đồng/người

TT	Đối tượng tham gia tổ chức, phục vụ đại hội thể thao, giải thể thao, hội thao	Mức chi	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
01	Ban chỉ đạo, Ban tổ chức; Trưởng, phó các tiểu ban chuyên môn	190.000đ/ngày	130.000đ/ngày
02	Thành viên các tiểu ban chuyên môn	160.000đ/ngày	110.000đ/ngày
03	Giám sát, trọng tài chính	190.000đ/buổi	130.000đ/buổi
04	Thư ký, trọng tài khác	135.000đ/buổi	95.000đ/buổi
05	Công an, nhân viên y tế, nhân viên phục vụ, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ	80.000đ/buổi	55.000đ/buổi

Phụ lục II
**Nội dung và mức chi bồi dưỡng tổ chức đồng diễn, điều hành
đối với người tham gia đồng diễn, điều hành, xếp hình, xếp chữ (đối với
các Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi thể thao) trên địa bàn
tỉnh Cà Mau**

Đơn vị tính: đồng/người

TT	Nội dung	Mức chi	
		Cấp tỉnh	Cấp xã
01	Người tập		
	- Tập luyện	64.000đ/buổi	45.000đ/buổi
	- Tổng duyệt (tối đa 02 buổi)	95.000đ/buổi	65.000đ/buổi
	- Chính thức	155.000đ/buổi	110.000đ/buổi
02	Giáo viên quản lý, hướng dẫn	135.000/buổi	95.000đ/buổi